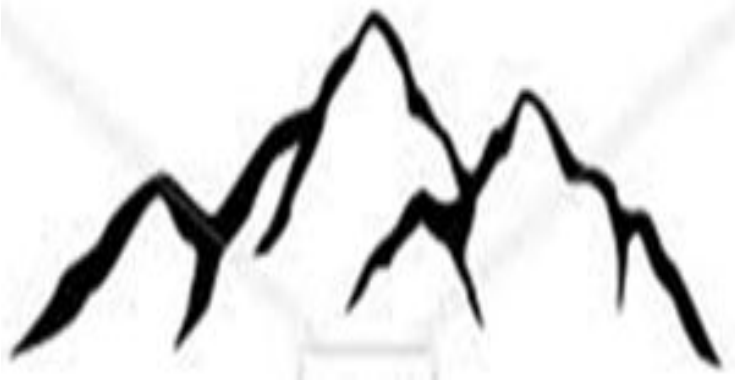


今天 是 \_\_\_\_\_ 月 \_\_\_\_\_ 日 。

jīn tiān shì

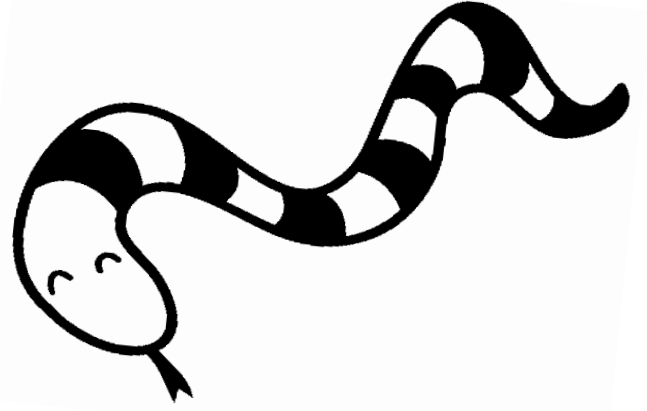
yuè

rì



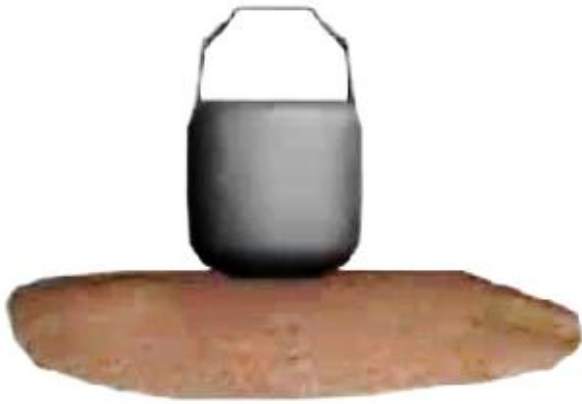
山

shān



蛇

shé



上

shàng



下

xià



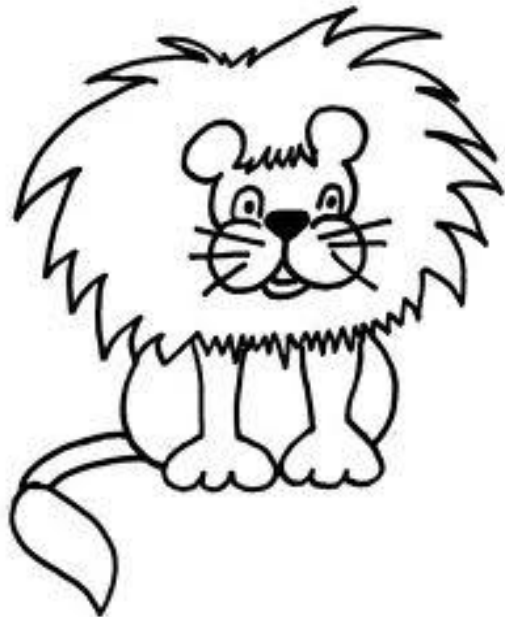
老虎

lǎo hǔ



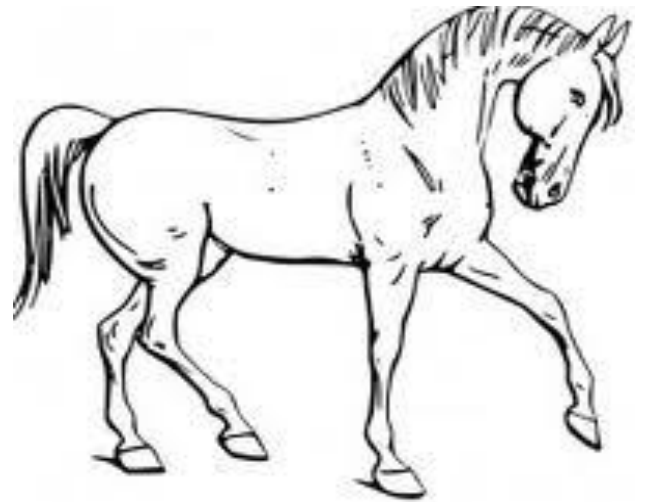
幾隻

jǐ zhī



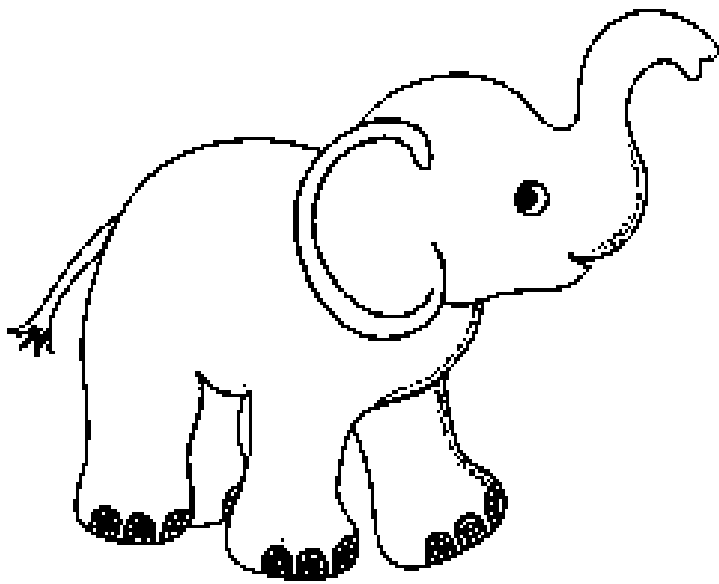
獅子

shī zi



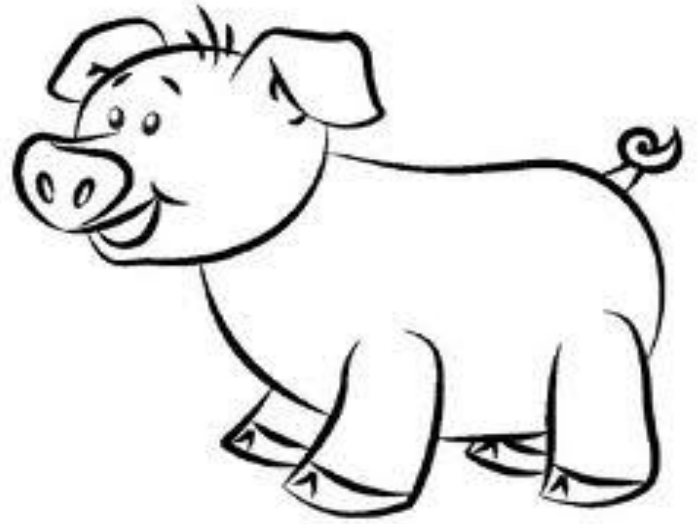
馬

mǎ



大象

dà xiàng



豬

zhū

Q: 山上有老虎嗎？

shān shàng yǒu lǎo hǔ ma

A: 有 / 沒有。

yǒu méi yǒu

Q: 你有筆嗎？

nǐ yǒu bǐ ma

A: 我有 / 我沒有。

wǒ yǒu wǒ méi yǒu